

Số: 226 /TCT-CBTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Viglacera - CTCP
- Mã chứng khoán: VGC
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16 & 17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội.
- Điện thoại: 024.35536660
- Fax: 024.35536671
- Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Anh Tuấn
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty.

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Tổng công ty Viglacera - CTCP công bố thông tin: “Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024”.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty ngày 30/05/2024 tại đường dẫn: <http://www.viglacera.com.vn/vi/portal/product.php/quan-he-co-dong.html>
Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Đính kèm BB, NQ ĐHĐCĐ

Đại diện tổ chức
Người được Ủy quyền CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KT/TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn

Số: 01/TCT-BBDHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2024

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021 và được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 26/4/2022.

I. TÊN DOANH NGHIỆP, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN ĐẠI HỘI

1. Tên doanh nghiệp: Tổng công ty Viglacera- CTCP

Trụ sở chính: Tầng 16, 17 Tòa nhà Viglacera, số 01 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100108173

Sau đây gọi là Tổng công ty.

2. Thời gian: 08h45 ngày 29 tháng 05 năm 2024

3. Địa điểm: Tầng 15, Tòa nhà Viglacera, số 1 Đại Lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

4. Thành phần dự họp:

4.1. Đại biểu, khách mời:

Đại diện Bộ Xây dựng:

- Ông Lê Trung Thành - Vụ trưởng Vụ Vật liệu xây dựng;
- Ông Nguyễn Phúc Hưởng - Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính;
- Ông Lê Đông Thành - Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch tài chính.

4.2. Các cổ đông/Người đại diện cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP có tên trong danh sách chốt quyền dự Đại hội đồng cổ đông vào ngày 02/5/2024 và đã đăng ký dự họp họp lệ (có danh sách kèm theo).

4.3. Hội đồng quản trị Tổng công ty.

4.4. Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

4.5. Ban kiểm soát Tổng công ty.

4.6. Đại diện Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và Đại diện Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là Đơn vị kiểm toán đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty và các công ty con, công ty phụ thuộc.

II. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

Sau khi thực hiện các nghi thức, tuyên bố lý do tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Viglacera-CTCP.

1. Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông: đã tiến hành các thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Viglacera - CTCP như sau:

- Theo danh sách cổ đông của Tổng công ty chốt tại ngày 02/5/2023, tổng số cổ đông của Tổng công ty Viglacera-CTCP là 5.162 cổ đông, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu là 448.350.000 cổ phần, tương ứng với 4.483.500.000.000 đồng vốn điều lệ của Tổng công ty.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là 448.350.000 cổ phần (Bốn trăm bốn mươi tám triệu, ba trăm năm mươi nghìn cổ phần), mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

- Tính đến 08 giờ 45 phút ngày 29/5/2024, số cổ đông tham dự (trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền hợp lệ) đại hội là 69 cổ đông, đại diện cho 412.918.549 cổ phần, chiếm 92,1% số phiếu biểu quyết của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Căn cứ quy định của Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera-CTCP, Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Tổng công ty Viglacera - CTCP là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Ông Nguyễn Quốc Huy thay mặt Ban Tổ chức:

- Giới thiệu đại biểu.

- Giới thiệu Chủ tọa Đại hội là ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.

3. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên HĐQT và Tổng giám đốc tham gia Đoàn chủ tịch cùng điều hành Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

- Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

- Ông Lê Bá Thọ - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

4. Ông Nguyễn Văn Tuấn – Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

- Ông Nguyễn Anh Tuấn - Trưởng ban thư ký HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty.

- Bà Đinh Thị Tình - Thành viên Ban Thư ký HĐQT Tổng công ty.

5. Bầu Ban kiểm phiếu

Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua, gồm các ông/bà có tên dưới đây:

1- Bà Cao Thị Nhung - Trưởng Ban

2- Ông Nguyễn Vũ Anh - Thành viên

3- Bà Nguyễn Thị Thúy Hà - Thành viên

4- Bà Nguyễn Thị Quế - Thành viên

5- Bà Tống Thị Thùy - Thành viên

- 6- Ông Lê Mậu Dân - Thành viên
- 7- Bà Lê Ngân Bình - Thành viên
- 8- Bà Nguyễn Thị Thu - Thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 412.918.549 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Ban kiểm phiếu của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Nguyễn Trọng Hiền - Thành viên HĐQT thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua chương trình làm việc của Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 412.918.549 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

7. Thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Ông Ngô Trọng Toán - Kế toán trưởng, thành viên Ban Tổ chức Đại hội được sự phân công của Đoàn Chủ tịch trình bày và thông qua Quy chế Tổ chức họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 412.918.549 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng Công ty năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

8. Trình bày các báo cáo và Tờ trình Đại hội.

8.1. Ông Nguyễn Anh Tuấn - Phó tổng giám đốc Tổng công ty, thay mặt Ban Tổng giám đốc trình bày Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (“Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc”) (Nội dung Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.2. Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông

thường niên 2024 (“Báo cáo của Hội đồng quản trị”) (Nội dung Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.3. Ông Trần Mạnh Hữu - Trưởng ban kiểm soát Tổng công ty, thay mặt Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Viglacera – CTCP tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (“Báo cáo của Ban Kiểm soát”) (Nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

8.4. Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Viglacera - CTCP (“Tờ trình của Hội đồng quản trị”) về các nội dung:

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023.

- Kế hoạch SXKD và Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024.

- Công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024.

- Thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch năm 2024.

- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

- Kế hoạch sử dụng các Quỹ năm 2024.

- Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- Một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Bà Ngô Thị Thu Linh - Trưởng phòng Pháp chế Đối ngoại TCT trình bày tóm tắt nội dung bổ sung Điều lệ và bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh thuộc Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

(Nội dung Tờ trình của Hội đồng quản trị đã được công bố thông tin và gửi đến cổ đông trong tài liệu Đại hội).

9. Đại hội tiến hành bầu Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2024-2029

9.1. Ông Trần Ngọc Anh – Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Đoàn chủ tịch thông báo về việc bầu Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ mới năm 2024-2029:

a. Biểu quyết số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cần bầu căn cứ Điều lệ Tổng công ty:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên.

- Ban Kiểm soát: 03 thành viên.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029 Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

b. Xin ý kiến Đại hội về việc thông qua danh sách ứng viên để bầu HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029:

Căn cứ các văn bản đề cử của Cổ đông/Nhóm Cổ đông có quyền đề cử theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tổng công ty, tính đến thời điểm 16h00 ngày 22/5/2024 (thời hạn chót đăng ký ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát), Hội đồng quản trị giới thiệu danh sách ứng viên để Đại hội đồng cổ đông thông qua để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát bao gồm:

- Danh sách ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị:

- 1- Ông Nguyễn Văn Tuấn
- 2- Ông Nguyễn Trọng Hiền
- 3- Ông Lê Bá Thọ
- 4- Ông Trần Ngọc Anh
- 5- Bà Trần Thị Minh Loan

- Danh sách ứng viên để bầu thành viên Ban Kiểm soát:

- 1- Ông Trần Mạnh Hữu
- 2- Bà Nguyễn Thị Thắm
- 3- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 401.534.625 phiếu | Chiếm tỷ lệ 96,863% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 5.389.880 phiếu | Chiếm tỷ lệ 1,3% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 7.613.294 phiếu | Chiếm tỷ lệ 1,837% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, danh sách ứng viên để bầu HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 96,863% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.2. Bà Cao Thị Nhung – Trưởng Ban Kiểm phiếu, được sự phân công của Đoàn Chủ tịch:

- Trình bày Quy chế bầu cử và hướng dẫn quy trình thực hiện bầu cử;
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Quy chế bầu cử HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

9.3 Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát; Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông, điều phối công tác bầu cử.

10. Đại hội tiến hành thảo luận về các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội:

10.1. Ông Trần Ngọc Anh, thay mặt Đoàn Chủ tịch giới thiệu và kính mời đại biểu đại diện Bộ Xây Dựng phát biểu.

Ông Lê Đông Thành - Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Xây dựng phát biểu:

- Đánh giá cao nỗ lực của HĐQT, Ban TGD và toàn thể cán bộ nhân viên Tổng công ty vượt qua khó khăn của thị trường, hoàn thành vượt mức KH SXKD năm 2023, đưa Tổng công ty nằm trong các doanh nghiệp top đầu ngành VLXD và BDS.

- Về việc thoái vốn Nhà nước tại Tổng Công ty: Đang thực hiện các bước thủ tục, quy trình thoái vốn. Mốc thời gian xác định giá trị doanh nghiệp là tại 30/06/2024 và hoàn thành thoái vốn Nhà nước tại Tổng Công ty trước 31/12/2025. Đề nghị ĐHĐCĐ, HĐQT, Ban Tổng giám đốc có sự phối hợp chặt chẽ với Người đại diện vốn Nhà nước tại Tổng Công ty để đảm bảo hoàn thành việc thoái vốn nhà nước đúng kế hoạch, tuân thủ quy định pháp luật.

10.2. Nội dung thảo luận: Sau khi cổ đông đặt câu hỏi, các thành viên của Đoàn Chủ tịch đã trả lời từng câu hỏi. Tổng hợp câu hỏi và nội dung trả lời được đính kèm Biên bản này.

11. Công bố kết quả bầu cử bầu Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029.

11.1. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu thành viên HĐQT theo thứ tự số phiếu bầu từ cao đến thấp:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn: 407.700.717 phiếu bầu;
- Ông Trần Ngọc Anh: 399.714.027 phiếu bầu;
- Bà Trần Thị Minh Loan: 399.630.527 phiếu bầu;
- Ông Nguyễn Trọng Hiền: 399.580.777 phiếu bầu;
- Ông Lê Bá Thọ: 399.567.977 phiếu bầu.

Như vậy, các ông (bà) trúng cử là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm:

- 1- Ông Nguyễn Văn Tuấn
- 2- Ông Trần Ngọc Anh
- 3- Bà Trần Thị Minh Loan
- 4- Ông Nguyễn Trọng Hiền
- 5- Ông Lê Bá Thọ

11.2. Bà Cao Thị Nhung, Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bầu thành viên Ban Kiểm soát theo thứ tự số phiếu bầu từ cao đến thấp:

- Ông Trần Mạnh Hữu: 401.251.277 phiếu bầu;
- Bà Nguyễn Thị Thắm: 401.250.977 phiếu bầu;
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân: 401.220.761 phiếu bầu.

Như vậy, các ông (bà) trúng cử là thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 - 2029 gồm:

- 1- Ông Trần Mạnh Hữu
- 2- Bà Nguyễn Thị Thắm
- 3- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân.

12. Đại hội nghị giải lao

Trong thời gian Đại hội nghị giải lao, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 họp phiên đầu tiên của nhiệm kỳ 2024 – 2029 để thảo luận/quyết định về nhân sự.

Sau khi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát kết thúc cuộc họp, Ông Trần Ngọc Anh - Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2024, thông báo giới thiệu Hội đồng quản trị/Chủ tịch HĐQT, Ban kiểm soát/Trưởng BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Theo đó, các thành viên HĐQT đã thống nhất bầu ông Nguyễn Văn Tuấn tiếp tục làm chủ tịch HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029. Các thành viên BKS đã thống nhất bầu ông Trần Mạnh Hữu tiếp tục làm Trưởng Ban kiểm soát Tổng Công ty nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Đồng thời, HĐQT cũng thống nhất bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Tuấn, Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP, tiếp tục giữ chức vụ Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP cho đến khi hoàn thành việc thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ như đề nghị của cổ đông lớn Bộ Xây dựng và phía Tập đoàn GELEX để giữ ổn định, phát triển bền vững cho Tổng công ty và triển khai thoái vốn nước nước tại Tổng công ty.

13. Biểu quyết thông qua các báo cáo, nội dung trình tại Đại hội:

Ông Nguyễn Vũ Anh, thay mặt Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo, tính đến thời điểm 12 giờ 15 phút ngày 29/5/2024, số cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền hợp pháp là 86 cổ đông, đại diện cho 414.537.799 cổ phần, chiếm 92,45% tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

Bà Trần Thị Minh Loan - Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty, thay mặt Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội tiến hành biểu quyết các nội dung Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua, với phương thức giơ Thẻ biểu quyết đối với từng nội dung dưới đây:

13.1. Thông qua các báo cáo

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Báo cáo của Hội đồng quản trị đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc đã được thông qua với tỷ lệ 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

- Báo cáo của Ban Kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.2. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | %TH/KH |
|--|---------|---------------|----------------|--------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | | | |
| + Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 1.210 | 1.601,9 | 132% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 1.310 | 1.911,1 | 146% |
| 2. Tổng doanh thu thuần | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 15.750 | 13.193,8 | 84% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 5.640 | 5.337,1 | 95% |
| 3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ | | 2.800 | 2.674 | 96% |
| + Lĩnh vực kinh doanh nhà | tỷ đồng | 875 | 680 | 78% |
| + Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN | tỷ đồng | 1.846 | 1.992 | 108% |
| + Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo | tỷ đồng | 79 | 2,7 | 3% |
| 4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera - CTCP | tỷ đồng | 4.483,5 | 4.483,5 | 100% |
| 5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng) | % | 20% | 22,5% | |

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2023 | Kế hoạch 2024 | %KH 2024/TH 2023 |
|--|---------|----------------|---------------|------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | | | |
| + Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 1.601,9 | 1.110 | 69% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 1.911,1 | 1.100 | 58% |
| 2. Tổng doanh thu thuần | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 13.193,8 | 13.353 | 101% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 5.337,1 | 4.939 | 93% |
| 3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ | | 2.674 | 2.880 | 108% |
| + Lĩnh vực kinh doanh nhà | tỷ đồng | 680 | 610 | |
| + Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN | tỷ đồng | 1.992 | 1.711 | |
| + Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo | tỷ đồng | 2,7 | 559 | |
| 4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP | tỷ đồng | 4.483,5 | 4.483,5 | 100% |
| 5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng) | % | 22,5% | 20% | 89% |

(* Ghi chú: Các Công ty thành viên có hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả đều đã được đưa vào danh sách thực hiện sắp xếp tái cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
|------------|-------------------|--|

| | | |
|------------------|---------|--|
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu chính nêu trên đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.4. Thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2024, cụ thể như sau:

13.4.1. Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư Hệ thống băng áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Đề tài nhiệm vụ khoa học đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, tiết giảm chi phí làm cơ sở ứng dụng tại các đơn vị sản xuất sứ vệ sinh.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong các lĩnh vực. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xỉ, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục triển khai Đề tài nhiệm vụ khoa học đầu tư đổi mới công nghệ tại công đoạn đúc áp lực thấp và mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển sản phẩm mới.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu các công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ.

- Nghiên cứu, khảo sát triển khai đầu tư Dự án sửa chữa nguội Nhà máy kính nổi Viglacera; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án hoặc mua công ty để triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.

- Tiếp tục khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng; nghiên cứu, khảo sát để triển khai đầu tư hệ thống nghiền feldspar bột mịn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tầm lớn.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

13.4.2. Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (~400ha), KCN Bắc Sơn (~200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (~150ha) tại Quảng Ninh; KCN Trấn Yên (~255 ha) tại Yên Bái; KCN Tây Phổ Yên (~868ha), KCN Sông công II (~296 ha) tại Thái Nguyên; KCN Số 1 (~260 ha) tại Hưng Yên; KCN Dốc đá trắng (~288 ha) tại Khánh Hòa;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Lạng Sơn, Hưng Yên... , các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư nâng cấp chất lượng hạ tầng KCN theo xu hướng KCN xanh và thông minh.

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội, nhà ở công nhân:

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2023-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội đồng bộ với phát triển KCN hiện có, chuẩn bị đầu tư và đầu tư mới dự án trọng điểm tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3-CT4). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà ở xã hội tại KCN Tiên Hải (5,2ha), KCN Phú Hà (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các khu nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá, Xuân Phương (Hà Nội), Yên Phong (Bắc Ninh).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án tại Bắc Ninh, Trấn Yên - Yên Bái (Tổ hợp KĐT-Dịch vụ-KCN); Tham gia đấu giá Khu đô thị mới tại đường Âu Cơ – huyện Trấn Yên – tỉnh Yên Bái, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ (đoạn qua KCN Phú Hà). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty Cổ phần Kính Đáp Cầu).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Khu du lịch nghỉ dưỡng: Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế và 07 căn biệt thự; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty khảo sát các quỹ đất sản xuất kinh doanh hiện có, làm việc với cơ quan quản lý nhà nước và các địa phương để nghiên cứu xây dựng phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất để khai thác có hiệu quả theo quy định của pháp luật và sẽ trình xin ý kiến ĐHĐCĐ theo thẩm quyền.

13.4.3. Đầu tư tại nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCD ngày 11/05/2023. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

13.4.4. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư hệ thống băng dờ rót áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hàng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm R&D sứ vệ sinh, gạch ốp lát; hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực (Kính, Sứ, Gạch ốp lát, ...); đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera và các đơn vị thành viên; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của TCT; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát khí thải khí nhà kính”.

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 413.219.969 phiếu | Chiếm tỷ lệ 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 1.317.830 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0,318% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 99,682% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.5. Thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024

13.5.1. Thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DMDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 426/QĐ-BXD ngày 13/05/2024, văn bản số 2108/BXD-KHTC ngày 17/05/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Thời gian thực hiện: giai đoạn 2024-2025.

Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan để phục vụ công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty (Kế hoạch SXKD 5 năm, ...)

13.5.2. Tiếp tục thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại các văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, số 1247/BXD-QLDN ngày 15/4/2021, số 1234/BXD-QLDN ngày 13/4/2022, số 1749/BXD-KHTC ngày 08/5/2023 và các văn bản khác có liên quan. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành góp vốn tại Công ty ViMariel - CTCP, Công ty CP Viglacera Hưng Yên;

- Tiếp tục triển khai tăng vốn tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (giai đoạn 2);

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thành lập Chi nhánh Viglacera Yên Bái để thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;

- Thực hiện đàm phán, triển khai các thủ tục để tăng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) nhằm đạt mức chi phối trở lên.

- Căn cứ tình hình thực tế, thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

13.5.3. Thông qua chủ trương góp vốn, tăng vốn điều lệ, tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2024:

a. Thông qua chủ trương thành lập các pháp nhân/tăng vốn tại các công ty thành viên để thực hiện dự án tại các địa phương, cụ thể như sau:

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Phú Thọ (KCN Phù Ninh, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ - đoạn qua KCN Phú Hà, ...), vốn điều lệ (dự kiến) là 650 tỷ đồng.

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần Viglacera Lạng Sơn (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Lạng Sơn.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại CTCP Viglacera Thái Nguyên từ 600 tỷ đồng lên (dự kiến) 2.250 tỷ đồng để triển khai thực hiện dự án đầu tư Khu công nghiệp Tây Phở Yên tại Thái Nguyên (trong đó Tổng công ty Viglacera - CTCP góp tối thiểu 51% vốn điều lệ).

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Viglacera để tiếp tục tham gia góp vốn vào CTCP Đầu tư Công nghiệp Viglacera nhằm triển khai các dự án khu công nghiệp, khu đô thị, khu nhà ở tại Thái Nguyên, Phú Thọ.

- Thông qua chủ trương thành lập Chi nhánh, pháp nhân mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác.

b. Thông qua phương án/việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera (do Tổng công ty Viglacera - CTCP sở hữu 100% vốn) vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera và giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý. (Nội dung chính của phương án sáp nhập như Phụ lục 01 đính kèm).

13.5.4. Thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn đánh giá mô hình hoạt động làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty: Giao cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt và chỉ đạo triển khai các công việc liên quan đến việc lựa chọn đơn vị tư vấn có uy tín đánh giá mô hình hoạt động của Tổng công ty để làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua các nội dung về công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024, cụ thể như sau:

Đối với nội dung thông qua phương án/việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera vào Công

ty mẹ - Tổng công ty Viglacera và giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý. (Nội dung chính của phương án sáp nhập như Phụ lục 01 đính kèm):

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 401.162.555 phiếu | Chiếm tỷ lệ 96,773% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 13.375.244 phiếu | Chiếm tỷ lệ 3,227% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, phương án/việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera và giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý đã được thông qua với tỷ lệ 96,773% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

Đối với các nội dung còn lại công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024 nêu trên:

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 401.473.855 phiếu | Chiếm tỷ lệ 96,849% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 13.063.944 phiếu | Chiếm tỷ lệ 3,151% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, các nội dung còn lại công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024 nêu trên đã được thông qua với tỷ lệ 96,849% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.6. Thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Kế hoạch năm 2024

13.6.1. Thực hiện năm 2023

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/5/2023, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;
- Ban Kiểm soát (03 người):
 - + Ông Trần Mạnh Hữu, Trưởng Ban: 92,67 triệu đồng/tháng;
 - + Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, Thành viên: 69,5 triệu đồng/tháng;
 - + Bà Nguyễn Thị Thắm, Thành viên: 65,8 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác:

Năm 2023 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.911,1 tỷ đồng/KH 1.310 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 146%). Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

13.6.2. Kế hoạch năm 2024

Mức thù lao/tiền lương bình quân kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 dự kiến:

| Chi tiêu | Đơn vị tính | Năm 2023 | | Kế hoạch năm 2024 |
|---|-------------|----------|-----------|-------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người) | Triệu đồng/ | 108 | 108 | 108 |

| Chi tiêu | Đơn vị tính | Năm 2023 | | Kế hoạch năm 2024 |
|-------------------------------------|-------------|----------|-----------|-------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người) | người/tháng | | | |
| - Ông Trần Mạnh Hữu | | 92,67 | 92,67 | 92,67 |
| - Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân | | 69,50 | 69,50 | 69,50 |
| - Bà Nguyễn Thị Thắm | | 65,80 | 65,80 | 69,50 |

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Thu nhập, quyền lợi khác và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Việc chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023, Kế hoạch năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.7. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch năm 2024

13.7.1. Phân phối lợi nhuận năm 2023

| | |
|--|------------------------|
| 1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN: | 2.011.134.207.613 đồng |
| - Trích Quỹ Phát triển KHCN: | 100.000.000.000 đồng |
| 2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN: | 1.911.134.207.613 đồng |
| 3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: | 1.577.983.118.297 đồng |
| 4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST): | 1.577.983.118.297 đồng |
| <i>Tổng trích lập các quỹ, gồm:</i> | |
| - Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL): | 2.026.264.999 đồng |
| - Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (6,0% LNST): | 95.000.000.000 đồng |
| - Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29,92% LNST): | 472.169.353.298 đồng |
| 5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ: | 1.008.787.500.000 đồng |
| 6) Chia cổ tức: | |
| Vốn điều lệ chia cổ tức | 4.483.500.000.000 đồng |
| Chia cổ tức (22,5% vốn điều lệ): | 1.008.787.500.000 đồng |
| Trong đó, cổ tức đã tạm ứng (10%) trong năm 2023 là: | 448.350.000.000 đồng |

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

| | | |
|------------------|---------|--|
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
|------------------|---------|--|

Như vậy, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.7.2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2024) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2024 dự kiến là 20% Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.8. Thông qua Kế hoạch sử dụng các quỹ năm 2024

13.8.1. Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2024

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 472.169.353.298 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại các địa phương (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hưng Yên, Yên Bái...).

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.8.2. Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ (KHCN) năm 2023 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2024:

| | |
|--|----------------------|
| a. Số dư Quỹ phát triển KHCN được sử dụng tại 01/01/2023: | 318.861.954.805 đồng |
| b. Sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2023: | |
| + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: | 2.803.945.145 đồng |
| + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: | 4.731.992.019 đồng |
| + Hoạt động đào tạo: | 7.270.280.000 đồng |

- c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCN năm 2023: 100.000.000.000 đồng
- d. Số dư Quỹ Phát triển KHCN được sử dụng tại 31/12/2023: 404.055.737.641 đồng
- e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KHCN trong năm 2024:

+ Các đề tài KHCN do Viện NCPT Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera thực hiện.

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.

+ Đầu tư hệ thống băng đở rót áp lực cao nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.

+ Đầu tư bổ sung thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất công đoạn Đúc áp lực thấp - Mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera

+ Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, việc sử dụng quỹ phát triển KHCN năm 2023 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.9. Thông qua việc khen thưởng các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ, ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ ... của công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 404.724.355 phiếu | Chiếm tỷ lệ 97,633% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 2.200.150 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0,53% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

| | | |
|------------------|-----------------|--|
| Không có ý kiến: | 7.613.294 phiếu | Chiếm tỷ lệ 1,837% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
|------------------|-----------------|--|

Như vậy, việc khen thưởng các công ty con, công ty liên kết đã được thông qua với tỷ lệ 97,633% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.10. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các nội dung liên quan.

Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty thuộc nhóm Big 4, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 406.337.455 phiếu | Chiếm tỷ lệ 98,022% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 8.200.344 phiếu | Chiếm tỷ lệ 1,978% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các nội dung liên quan đã được thông qua với tỷ lệ 98,022% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.11. Thông qua bổ sung Điều lệ và bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty

Hiện nay Tổng công ty đang tập trung triển khai, quản lý rất nhiều dự án KCN, Khu đô thị, Nhà ở tại các tỉnh. Để mở rộng phạm vi hoạt động SXKD của Tổng công ty, đề nghị bổ sung chi tiết “Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng” đối với ngành, nghề kinh doanh “Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan” (mã ngành 7110) hiện được quy định tại điểm 17, khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP (Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty sau khi bổ sung như Phụ lục 02 đính kèm).

Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh phù hợp với Điều lệ sửa đổi bổ sung.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, việc bổ sung Điều lệ và bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.12. Thông qua giao dịch với các bên có liên quan năm 2024

Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2024 giữa Tổng công ty Viglacera – CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHDCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293

Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị TCT quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 404.647.555 phiếu | Chiếm tỷ lệ 97,614% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 2.276.950 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0,549% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 7.613.294 phiếu | Chiếm tỷ lệ 1,837% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, giao dịch với các bên có liên quan năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 97,614% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

13.13. Việc thực hiện chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty

Giao Hội đồng quản trị nghiên cứu, xem xét để phê duyệt và chỉ đạo triển khai các thủ tục có liên quan đến công tác chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty Viglacera; báo cáo ĐHCĐ tại kỳ họp gần nhất để xem xét phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|---|
| Tán thành: | 404.958.855 phiếu | Chiếm tỷ lệ 97,689% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 9.578.944 phiếu | Chiếm tỷ lệ 2,311% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, Việc thực hiện chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty đã được thông qua với tỷ lệ 97,689% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

III. THÔNG QUA DỰ THẢO BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Biên bản kỳ họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 được Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực và lập vào ngày 29/5/2024 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Viglacera-CTCP kết thúc nghị sự.

Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thay mặt Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 của Tổng công ty Viglacera – CTCP.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết như sau:

| | | |
|------------------|-------------------|--|
| Tán thành: | 414.537.799 phiếu | Chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không tán thành: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |
| Không có ý kiến: | 0 phiếu | Chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết |

Như vậy, tại Đại hội, Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã được thông qua với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tán thành.

**NỘI DUNG CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH CHAO VIGLACERA VÀO TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

1. Hợp đồng sáp nhập có các nội dung chủ yếu bao gồm:
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty nhận sáp nhập: Tổng công ty Viglacera - CTCP, tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty bị sáp nhập: Công ty TNHH Chao Viglacera, tầng 8 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Thủ tục và điều kiện sáp nhập; phương án sử dụng lao động; cách thức, thủ tục, thời hạn và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp của công ty bị sáp nhập thành cổ phần của công ty nhận sáp nhập; thời hạn thực hiện sáp nhập: Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty xem xét, quyết định phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.
2. Điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera không thay đổi (bao gồm nội dung được bổ sung theo mục 11 của Tờ trình này sau khi được ĐHCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty thông qua).

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập.
3. Giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý các tài sản, hoạt động hiện có của Công ty TNHH Chao Viglacera sau khi hoàn thành sáp nhập.
4. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty triển khai các hồ sơ, thủ tục để thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera, thực hiện thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty sau khi hoàn thành sáp nhập.

**NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
SAU KHI ĐƯỢC BỔ SUNG**

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|-----------------|
| 1 | <p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; + Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; + Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; + Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; + Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại. | 6810 (chính) |
| 2 | <p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn về môi trường (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán); - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Nghiên cứu chuyển giao công nghệ sản xuất, thực hiện các dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định nguyên liệu, vật liệu xây dựng. | 7490 |
| 3 | <p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).</p> | 6619 |
| 4 | <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị.</p> | 4669 |
| 5 | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Kinh doanh kính tiết kiệm năng lượng;</p> | 4663 |
| 6 | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu | 3290 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|--|----------|
| | Chi tiết: Sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Sản xuất kính tiết kiệm năng lượng; | |
| 7 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp; | 4299 |
| 8 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị thi công và dịch vụ vận tải; | 7730 |
| 9 | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ và công nhân kỹ thuật, công nhân sản xuất vật liệu xây dựng; đào tạo và giáo dục định hướng cho người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; | 8559 |
| 10 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường); | 5610 |
| 11 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); | 5510 |
| 12 | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí; | 9329 |
| 13 | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ siêu thị; | 4719 |
| 14 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Xuất nhập khẩu kính tiết kiệm năng lượng; | 8299 |
| 15 | Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. | 0899 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| | Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản. | |
| 16 | <p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Chi hoạt động định giá bất động sản tại sàn giao dịch); - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; | 6820 |
| 17 | <p>Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng. | 7110 |

**TỔNG HỢP NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP**

| Mã cổ đông | Câu hỏi | Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch |
|-------------|--|--|
| 1. VGC 5029 | 1. Các thủ tục thoái vốn Nhà nước tại Tổng Công ty, có triển vọng thoái trong năm 2025? | <p>Như Đại diện Bộ Xây dựng đã chia sẻ về lộ trình thoái vốn, hiện nay, đã lựa chọn được đơn vị định giá, đang khảo sát và lập đề cương chi tiết và triển khai các công việc chuẩn bị khác. Dự kiến hết quý III/2024 đơn vị tư vấn định giá hoàn thành Báo cáo kết quả định giá. Sau đó thực hiện các thủ tục thẩm định và dự kiến cuối quý I/2025 sẽ trình Bộ Xây dựng phương án thoái vốn.</p> <p>Quá trình thoái vốn sẽ tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật, báo cáo/xin ý kiến các cơ quan có thẩm quyền để có sự phối hợp kịp thời trong công tác thoái vốn. Theo đánh giá của Người đại diện vốn nhà nước, tiến độ thoái vốn trước 31/12/2025 là khả thi.</p> |
| | 2. BĐS KCN: KH 173 ha bàn giao, 5 tháng đã bàn giao bao nhiêu, số lượng chưa bàn giao, đã ký MOU là bao nhiêu? | <p>Tổng Công ty chuẩn bị sẵn sàng về hạ tầng tại các KCN, tính đến hết tháng 5/2024, đã bàn giao hơn 50ha, đạt 645 tỷ lợi nhuận, tương đương khoảng 46% KH năm 2024. Thị trường chung chậm lại và Tổng Công ty hiện nay tập trung thu hút các khách hàng ngành nghề công nghệ cao. Đồng thời, khách hàng thuê KCN còn đang đánh giá các điều kiện khác (thuế tối thiểu toàn cầu, nguồn lực người lao động, ưu đãi,...). Tổng Công Ty thực hiện nhiều giải pháp để đẩy mạnh kinh doanh, xúc tiến đầu tư.</p> <p>Theo đánh giá của HĐQT Tổng Công ty, KH 2024 mảng Bất động sản nhiều thách thức nhưng cũng khả thi.</p> |
| | 3. KCN Sông Công 2, KCN Dốc Đá Trắng: khi nào đưa bàn giao đất, đưa vào vận hành? | <ul style="list-style-type: none"> - KCN Sông Công 2: đang triển khai đền bù giải phóng mặt bằng, dự kiến khởi công cuối năm 2024 và dự kiến nếu sớm có thể bàn giao được 30ha đất trong năm nay - KCN Dốc Đá Trắng: đang thực hiện hoàn thiện các thủ tục pháp lý, và các bước chuẩn bị đầu tư, thực hiện phóng mặt bằng và thủ tục xúc tiến đầu tư từ cuối 2024, dự kiến sẽ khởi công vào cuối quý 2/2025. - Năm 2024 sẽ trình thêm 3 KCN mới tại Thái Nguyên, Phú Thọ, Hưng Yên, tổng diện tích khoảng trên 1.000 ha bổ sung vào quỹ đất cho các năm tới. |

| Mã cổ đông | Câu hỏi | Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch |
|------------|--|--|
| | <p>4. BĐS TM: Theo báo cáo, VGC đang thực hiện các DA NOXH, mục tiêu trong các năm tới đưa ra thị trường 50.000 căn hộ, tổng số căn có thể đưa ra thị trường năm 2024? Doanh thu/lợi nhuận/giá bán?</p> <p>5. VLXD: năm 2023 tình hình khó khăn, quý 1 vẫn khó khăn, triển vọng hồi phục trong năm 2024? Về lĩnh vực kính, các năm tới Tổng công ty có KH xây nhà máy mới, tuy nhiên với tình trạng nguồn cung hiện nay thì có khả năng dư thừa không?</p> | <p>Tổng Công ty luôn ưu tiên thực hiện Chương trình 1 triệu căn nhà ở xã hội theo đề án của Chính phủ, trong đó Tổng công ty dự kiến đầu tư 50.000 căn nhà ở công nhân trong giai đoạn 2022-2030.</p> <p>Hiện nay, Tổng Công ty đã có quỹ đất sạch khoảng 11.000 căn, đồng thời, hiện nay đã có sẵn khoảng 3.000 căn NOXH cạnh KCN. Đây là lợi thế của Tổng Công ty trong thu hút đầu tư vào KCN.</p> <p>LN riêng của mảng NOXH không cao (tối đa Tỷ lệ LN 10% theo quy định), nếu tính tổng hiệu quả NOXH và KCN thì cao hơn.</p> <p>Tổng Công ty có kế hoạch, khảo sát với mục tiêu các KCN mà Tổng Công ty phát triển đều có dịch vụ đi kèm. Tổng Công ty đang tìm kiếm thêm quỹ đất để thực hiện đầu thầu, đấu giá phát triển lĩnh vực nhà ở TM.</p> <p>Tình hình thị trường VLXD năm 2023 -2024 xấu. Tuy nhiên, tình hình lĩnh vực BĐS từ nay đến cuối năm sẽ có chuyển biến tốt hơn khi các Luật liên quan Bất động sản sớm có hiệu lực dự kiến tháng 8 năm nay.</p> <p>Theo đó, Tổng Công ty đánh giá thị trường VLXD sẽ có triển vọng hơn từ nay đến cuối năm 2024.</p> <p>Về lĩnh vực kính: Lĩnh vực này phụ thuộc nhiều vào thị trường, năm 2020-2021 thị trường thuận lợi, 2023-2024 tình hình thị trường trong nước và toàn cầu xấu, dẫn tới lượng cung vượt cầu, giá giảm. Giải pháp: Xây dựng phương án đầu tư công nghệ tại nhà máy Kính Bình Dương đang sửa chữa nung, bổ sung thêm các sản phẩm kính giá trị cao khác có lợi thế cạnh tranh như: phôi kính – để làm kính tiết kiệm năng lượng; phôi kính - kính năng lượng mặt trời. Mảng kính của Tổng Công ty có lợi thế khi ít Công ty sản xuất được kính siêu trắng. Đối với đầu tư GD 2 của Kính Phú Mỹ thì hiện nay đã chuẩn bị sẵn đất, tiến độ triển khai đầu tư sẽ phụ thuộc vào tình hình thị trường.</p> |

| Mã cổ đông | Câu hỏi | Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch |
|-------------|--|--|
| 2. VGC 0387 | 1. Chia sẻ thêm về KH DT, LN dự kiến từng mảng KD năm 2024? | <p>Các báo cáo HĐQT, TGD, BKS và Tờ trình Đại hội đã nêu rõ số liệu KH năm 2024.</p> <p>Việc xây dựng KH 2024 được xây dựng dựa trên sự đánh giá về thị trường, đánh giá tổng thể các mảng hoạt động/các đơn vị SXKD của Tổng Công ty.</p> <p>Năm 2024, mảng BĐS đóng góp vào Lợi nhuận hợp nhất khoảng 1400 tỷ, mảng VLXD lỗ khoảng 300 tỷ. Tổng Công ty đã xây dựng chiến lược/giải pháp cụ thể để phân đầu hoàn thành kế hoạch năm.</p> <p>Đối với KH Công ty mẹ, cổ tức được chia năm 2024 từ các Công ty thành viên mảng VLXD không có do vậy ảnh hưởng đến chỉ tiêu LN Công ty mẹ.</p> |
| | 2. Chia sẻ xu hướng tăng giá và khả năng cho thuê KCN năm tới? Cập nhật pháp lý KCN, tỷ lệ sinh lời dự kiến các KCN? | <p>Về tình hình hiệu quả kinh doanh các KCN quanh Hà Nội của Tổng Công ty: Tỷ suất LNG/TMĐT và LNG/DT đạt tốt, cao hơn so với báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.</p> <p>Trong giai đoạn này chưa nên tăng giá để cạnh tranh KCN, thu hút các KH công nghệ cao/có khả năng lan tỏa/tạo hiệu ứng tốt. Đồng thời cũng linh hoạt, cân đối tùy tình hình thị trường.</p> |
| | 3. Vấn đề sáp nhập Công ty Chao Viglacera vào Công ty mẹ có ảnh hưởng gì đến công ty mẹ? Quy mô vốn, doanh thu lợi nhuận của Công ty Chao Viglacera. | <p>Việc sáp nhập không ảnh hưởng đến SXKD của Tổng Công ty đồng thời cũng giúp giảm đầu mối quản lý.</p> |
| | 4. Ước tính DT, LN của NOXH năm 24-25? Hiệu quả kinh doanh NOXH? | <p>Về hiệu quả NOXH, NOXH của Tổng công ty hiện nay đa phần đang cho thuê. Theo quy định, tỷ suất LNG dưới 10%/TMĐT, nếu chỉ tính riêng NOXH thì hiệu quả không cao. Các DA NOXH nằm gần KCN là quy định bắt buộc, giải quyết được vấn đề chỗ ở/tiện ích thiết yếu cho CBNV KCN, là yếu tố cạnh tranh tốt để tăng giá đất KCN so với các đối thủ.</p> <p>Mặt khác, Tổng Công ty có thể cấp vật liệu để triển khai các dự án NOXH, đồng thời cũng thí điểm bộ vật liệu của Tổng Công ty để có thể cấp cho các DA khác.</p> |

| Mã cổ đông | Câu hỏi | Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch |
|-------------|---|---|
| 3. VGC 4976 | <p>5. Mảng VLXD: triển vọng 3 năm tới?</p> <p>1. Vì sao chọn KCN Dốc Đá Trắng để phát triển?</p> | <p>Thị trường VLXD nay đang ở vùng đáy. Khả năng 3-5 năm nữa tình hình sẽ tốt hơn, khi các Luật mới liên quan đến mảng BDS khi được ban hành đi vào thực tiễn áp dụng sẽ gỡ các nút thắt cho lĩnh vực BDS, điều này sẽ giúp cho lĩnh vực VLXD tốt hơn.</p> <p>Lợi thế của KCN Dốc Đá Trắng là chi phí mức đầu tư thấp, dự kiến đền bù nhanh. Tổng Công ty đánh giá đây là KCN tiềm năng khi tỉnh Khánh Hòa đã hoàn chỉnh quy hoạch Khu kinh tế, có quy hoạch cảng nước sâu, và tập trung đầu tư các dự án hạ tầng, đẩy nhanh các tuyến cao tốc kết nối vùng. Hiện tại khu vực này cũng chưa có các KCN đầu tư quy mô, bài bản.</p> <p>Khu vực Phía Nam có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế, do vậy, Tổng công ty cũng thực hiện chiến lược mở rộng về phía Nam. Về đầu tư hạ tầng, Tổng Công ty cũng sẽ phân kỳ phù hợp để đảm bảo hiệu quả đầu tư.</p> |
| | <p>2. Giá đền bù đất với KCN Sông Công 2 và KCN Dốc Đá Trắng, mục tiêu giá bán?</p> <p>3. Về mảng xuất khẩu, gạch ceramic/porcelain thuộc thương hiệu Eurotile đang rất tốt, đề nghị chia sẻ thêm về mảng này? Thị trường hiện tại và mục tiêu?</p> | <p>Đây là các khu công nghiệp có tiềm năng, Tổng Công ty đánh giá là hiệu quả.</p> <p>Sản lượng/Doanh thu XK năm 2023 có sự đột biến theo chiến lược mở rộng xuất khẩu, giảm áp lực lên thị trường trong nước của Tổng Công ty.</p> <p>Trong đó, mảng ốp lát chiếm tỷ trọng lớn. Năm 2024, Tổng Công ty tiếp tục tập trung xuất khẩu, triển khai các chương trình hỗ trợ XK, tuyển dụng nhân sự để phát triển xuất khẩu vào các thị trường Mỹ, Châu Âu và các thị trường tiềm năng khác.</p> <p>Về mảng sứ vệ sinh, Tổng Công ty cũng đang đầu tư hiện đại hóa dây chuyền SX, giảm giá thành sản phẩm, tạo điều kiện cho xuất khẩu.</p> <p>Do vậy, năm 2024, mảng XK của Tổng Công ty sẽ có chuyển biến tốt.</p> |
| 4. VGC3031 | <p>1. Cơ cấu HĐQT Tổng Công ty có đáp ứng quy định vv có thành viên HĐQT độc lập không?</p> <p>2. Cổ đông lớn GELEX có chiến lược nắm giữ lâu dài không? Có định hướng như thế nào khi cổ đông NN thoái vốn?</p> | <p>HĐQT Tổng Công ty có 5 thành viên. Trong đó, ông Nguyễn Trọng Hiền là TV HĐQT độc lập đáp ứng quy định pháp luật về quản trị công ty đại chúng.</p> <p>Sở hữu dài hạn, phối hợp với Bộ Xây dựng kêu gọi các cổ đông nước ngoài, và tìm kiếm/hợp tác với các đối tác có năng lực cùng sở hữu.</p> |

| Mã cổ đông | Câu hỏi | Nội dung trả lời của Đoàn chủ tịch |
|-------------|---|---|
| | <p>3. Định mức lợi nhuận cho NOXH 10%? Luật sắp tới sẽ có một số tháo gỡ cho NOXH, Tổng Công ty có đánh giá các tháo gỡ này có tiềm năng, Tổng Công ty có phương án nào tăng hiệu quả kinh doanh NOXH?</p> <p>4. VLXD: về mảng xuất khẩu, mảng bê tông khí XK sang Úc khá tiềm năng, có chiến lược mở rộng không? Tiến độ thoái mảng gạch ngói tới đâu?</p> | <p>Đã trả lời trong câu hỏi trước.</p> <p>Sản phẩm Bê tông khí có chứng chỉ xanh của Singapore, có tiềm năng xuất khẩu. Tổng Công ty có chiến lược xuất khẩu cho các sản phẩm VLXD.</p> <p>Về việc thoái vốn tại các DN mảng gạch ngói, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu triển khai phù hợp khi các Luật liên quan Bất động sản sớm có hiệu lực..</p> |
| 5. VGC 0371 | 1. KCN Thuận thành: đẩy mạnh hạ tầng XD vượt KH 2023, năm 2024 cho thuê đc chưa? Giá cho thuê bao nhiêu? Có chuyển sang xanh/thông minh? Tiềm năng khách hàng | Đường vành đai 4 sát KCN Thuận Thành đang triển khai, vị thế của KCN sẽ được nâng cao. Tổng Công ty cũng có chiến lược triển khai bán hàng tại thời điểm phù hợp để tối ưu hiệu quả, đồng thời, điều chỉnh KCN theo hướng xanh, thông minh. |
| 6. VGC 4801 | 1. Tổng Công ty tập trung tìm kiếm khách hàng lĩnh vực xanh: tìm kiếm KN như thế nào và tỷ trọng KH trong các KCN này thế nào? | KCN xanh gắn liền với việc các Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chí xanh. Tổng Công ty cũng đang tìm kiếm, đàm phán với các khách hàng. Các khách hàng cũng cần nhắc tổng thể các yếu tố khi quyết định thuê đất (giá thuê, tiêu chuẩn, chính sách ưu đãi, nguồn lực lao động, ...) |

PHỤ LỤC

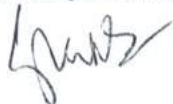
**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

| STT | Mã CD tham dự trực tiếp | Mã CD/ Người đại diện tham dự | Số cổ phần/Số phiếu biểu quyết |
|-----|-------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 1 | VGC0002 | | 1.000 |
| 2 | VGC0012 | | 102.000 |
| 3 | | VGC0013 | 15.000 |
| 4 | | VGC0014 | 15.000 |
| 5 | | VGC0015 | 9.300 |
| 6 | | VGC0016 | 7.200 |
| 7 | | VGC0017 | 4.000 |
| 8 | | VGC0018 | 3.400 |
| 9 | VGC0045 | | 5.000 |
| 10 | VGC0046 | | 3.000 |
| 11 | VGC0065 | | 80.000 |
| 12 | VGC0066 | | 30.000 |
| 13 | VGC0097 | | 225.105.680 |
| 14 | VGC0098 | | 172.985.262 |
| 15 | VGC0099 | | 564.500 |
| 16 | VGC0103 | | 5.000 |
| 17 | VGC0107 | | 4.800 |
| 18 | VGC0108 | | 4.000 |
| 19 | VGC0112 | | 1.600 |
| 20 | VGC0113 | | 1.500 |
| 21 | VGC0115 | | 1.000 |
| 22 | VGC0117 | | 100 |
| 23 | VGC0118 | | 100 |
| 24 | VGC0135 | | 3.000 |
| 25 | VGC0217 | | 9.000 |
| 26 | VGC0229 | | 2.000 |
| 27 | VGC0231 | | 2.000 |
| 28 | VGC0366 | | 20.200 |
| 29 | | VGC0371, | 20.000 |
| 30 | | VGC0387, | 20.000 |
| 31 | | VGC0423, | 16.500 |
| 32 | VGC0498 | | 12.200 |
| 33 | VGC0715 | | 6.700 |
| 34 | VGC0883 | | 5.000 |
| 35 | VGC1425 | | 2.100 |
| 36 | VGC1469 | | 2.000 |
| 37 | VGC1484 | | 2.000 |
| 38 | VGC1722 | | 1.800 |
| 39 | VGC1992 | | 1.300 |
| 40 | | VGC1999, | 1.228 |
| 41 | | VGC2277, | 1.000 |
| 42 | VGC2604 | | 800 |
| 43 | VGC2729 | | 700 |
| 44 | VGC2941 | | 600 |
| 45 | VGC3031 | | 500 |
| 46 | VGC3045 | | 500 |
| 47 | VGC3148 | | 500 |
| 48 | VGC3209 | | 500 |
| 49 | VGC3317 | | 400 |
| 50 | VGC3328 | | 400 |
| 51 | VGC3392 | | 400 |
| 52 | VGC3434 | | 400 |
| 53 | VGC3757 | | 202 |
| 54 | | VGC3893, | 200 |
| 55 | | VGC4167, | 100 |
| 56 | VGC4277 | | 100 |
| 57 | VGC4415 | | 100 |
| 58 | VGC4442 | | 100 |
| 59 | VGC4516 | | 100 |
| 60 | VGC4530 | | 100 |
| 61 | VGC4559 | | 100 |

| | | | |
|----|---------|----------|-----------|
| 62 | VGC4666 | | 70 |
| 63 | VGC4801 | | 10 |
| 64 | VGC4833 | | 10 |
| 65 | VGC4876 | | 5 |
| 66 | VGC4909 | | 2 |
| 67 | | VGC4929/ | 1 |
| 68 | | VGC4976/ | 1 |
| 69 | VGC4990 | | 1 |
| 70 | VGC4997 | | 1 |
| 71 | | VGC5007/ | 617.152 |
| 72 | | VGC5029/ | 1.900 |
| 73 | | VGC5039/ | 7.399.894 |
| 74 | | VGC5040/ | 3.485.000 |
| 75 | | VGC5043/ | 1.239.000 |
| 76 | | VGC5044/ | 1.151.800 |
| 77 | | VGC5049/ | 587.050 |
| 78 | | VGC5051/ | 364.000 |
| 79 | | VGC5055/ | 221.000 |
| 80 | | VGC5056/ | 213.400 |
| 81 | | VGC5062/ | 76.800 |
| 82 | | VGC5063/ | 75.700 |
| 83 | | VGC5077/ | 13.500 |
| 84 | | VGC5082/ | 6.200 |
| 85 | VGC5108 | | 2.000 |
| 86 | | VGC5158/ | 30 |

| | |
|--|--------------------|
| Tổng số cổ đông tham dự: | 86 cổ đông |
| Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp: | 414.537.799 |

Tổ trưởng tổ kiểm tra tư cách cổ đông



Nguyễn Vũ Anh

Số: 02/TCT-NQĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021 và được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 26/4/2022;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Viglacera – CTCP số 01/TCT-BBĐHĐCĐ ngày 29/5/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Các Báo cáo nêu trên đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 như sau:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | %TH/ KH |
|---|---------|---------------|----------------|------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | | | |
| + Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 1.210 | 1.601,9 | 132% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 1.310 | 1.911,1 | 146% |
| 2. Tổng doanh thu thuần | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 15.750 | 13.193,8 | 84% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 5.640 | 5.337,1 | 95% |
| 3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ | | 2.800 | 2.674 | 96% |
| + Lĩnh vực kinh doanh nhà | tỷ đồng | 875 | 680 | 78% |
| + Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN | tỷ đồng | 1.846 | 1.992 | 108% |
| + Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo | tỷ đồng | 79 | 2,7 | 3% |
| 4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera - CTCP | tỷ đồng | 4.483,5 | 4.483,5 | 100% |

| Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch 2023 | Thực hiện 2023 | %TH/KH |
|--|-----|---------------|--------------------|--------|
| 5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng) | % | 20% | 22,5% (dự kiến) | |

Điều 3. ĐHCĐ thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

| Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2023 | Kế hoạch 2024 | %KH 2024/TH 2023 |
|--|---------|--------------------|---------------|------------------|
| 1. Lợi nhuận trước thuế | | | | |
| + Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 1.601,9 | 1.110 | 69% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 1.911,1 | 1.100 | 58% |
| 2. Tổng doanh thu thuần | | | | |
| + Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất) | tỷ đồng | 13.193,8 | 13.353 | 101% |
| + Công ty Mẹ (theo BCTC riêng) | tỷ đồng | 5.337,1 | 4.939 | 93% |
| 3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ | | 2.674 | 2.880 | 108% |
| + Lĩnh vực kinh doanh nhà | tỷ đồng | 680 | 610 | |
| + Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN | tỷ đồng | 1.992 | 1.711 | |
| + Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo | tỷ đồng | 2,7 | 559 | |
| 4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP | tỷ đồng | 4.483,5 | 4.483,5 | 100% |
| 5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng) | % | 22,5% (dự kiến) | 20% | 89% |

(* Ghi chú: Các Công ty thành viên có hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả đều đã được đưa vào danh sách thực hiện sắp xếp tái cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty.

Điều 4. ĐHCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2024, cụ thể như sau:

4.1 Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hàng năm:

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư Hệ thống băng áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Đề tài nhiệm vụ khoa học đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, tiết giảm chi phí làm cơ sở ứng dụng tại các đơn vị sản xuất sứ vệ sinh.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong các lĩnh vực. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xi, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục triển khai Đề tài nhiệm vụ khoa học đầu tư đổi mới công nghệ tại công đoạn đúc áp lực thấp và mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển sản phẩm mới.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu các công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ.

- Nghiên cứu, khảo sát triển khai đầu tư Dự án sửa chữa nguội Nhà máy kính nổi Viglacera; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án hoặc mua công ty để triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.

- Tiếp tục khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng; nghiên cứu, khảo sát để triển khai đầu tư hệ thống nghiền feldspar bột mịn phục vụ sản xuất kính doanh.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tầm lớn.

c. *Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án* đã được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

4.2 Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (~400ha), KCN Bắc Sơn (~200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (~150ha) tại Quảng Ninh; KCN Trấn Yên (~255 ha) tại Yên Bái; KCN Tây Phổ Yên (~868ha), KCN Sông công II (~296 ha) tại Thái Nguyên; KCN Số 1 (~260 ha) tại Hưng Yên; KCN Đốc đá trắng (~288 ha) tại Khánh Hòa;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Lạng Sơn, Hưng Yên..., các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư nâng cấp chất lượng hạ tầng KCN theo xu hướng KCN xanh và thông minh.

b. Khu đô thị và nhà ở:

Nhà ở xã hội:

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2023-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội đồng bộ với phát triển KCN hiện có, chuẩn bị đầu tư và đầu tư mới dự án trọng điểm tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3-CT4). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà ở xã hội tại KCN Tiên Hải (5,2ha), KCN Phú Hà (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư

Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các khu nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá, Xuân Phương (Hà Nội), Yên Phong (Bắc Ninh).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án tại Bắc Ninh, Trấn Yên - Yên Bái (Tổ hợp KĐT-Dịch vụ-KCN); Tham gia đấu giá Khu đô thị mới tại đường Âu Cơ – huyện Trấn Yên – tỉnh Yên Bái, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ (đoạn qua KCN Phú Hà). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Đáp Cầu).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế và 07 căn biệt thự; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

c. *Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.*

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty khảo sát các quỹ đất sản xuất kinh doanh hiện có, làm việc với cơ quan quản lý nhà nước và các địa phương để nghiên cứu xây dựng phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất để khai thác có hiệu quả theo quy định của pháp luật và sẽ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông theo thẩm quyền.

4.3 Đầu tư tại nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCHĐ ngày 11/05/2023. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

4.4 Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư hệ thống băng đờ rút áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu...). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm R&D sứ vệ sinh, gạch ốp lát; hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/linh vực (Kính, Sứ, Gạch ốp lát, ...); đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera và các đơn vị thành viên; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận “sản phẩm Xanh” đối với một số sản phẩm của TCT; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình “Giảm phát khí thải khí nhà kính”.

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua việc tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2024

Thông qua phương án/việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera (do Tổng công ty Viglacera - CTCP sở hữu 100% vốn) vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera và giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý, cụ thể như sau:

a) Thông qua hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera có các nội dung chủ yếu nêu tại Phụ lục 01 của Nghị quyết này.

b) Thông qua Điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera.

c) Thông qua các nội dung khác của phương án sáp nhập như nêu tại Phụ lục 01 của Nghị quyết này.

Điều 6. ĐHĐCĐ thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024

6.1 Thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DMDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 426/QĐ-BXD ngày 13/05/2024, văn bản số 2108/BXD-KHTC ngày 17/05/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Thời gian thực hiện: giai đoạn 2024-2025

Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan để phục vụ công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty (Kế hoạch SXKD 5 năm,...)

6.2 Tiếp tục thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại các văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, số 1247/BXD-QLDN ngày 15/4/2021, số 1234/BXD-QLDN ngày 13/4/2022, số 1749/BXD-KHTC ngày 08/5/2023 và các văn bản khác có liên quan. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành góp vốn tại Công ty ViMariel - CTCP, Công ty CP Viglacera Hưng Yên;

- Tiếp tục triển khai tăng vốn tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (giai đoạn 2);

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thành lập Chi nhánh Viglacera Yên Bái để thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;

- Thực hiện đàm phán, triển khai các thủ tục để tăng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) nhằm đạt mức chi phối trở lên.

- Căn cứ tình hình thực tế, thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

6.3 Thông qua chủ trương góp vốn thành lập các pháp nhân, tăng vốn điều lệ tại các công ty thành viên trong năm 2024 để thực hiện dự án tại các địa phương, cụ thể như sau:

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Phú Thọ (KCN Phù Ninh, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ - đoạn qua KCN Phú Hà, ...), vốn điều lệ (dự kiến) là 650 tỷ đồng.

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần Viglacera Lạng Sơn (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Lạng Sơn.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại CTCP Viglacera Thái Nguyên từ 600 tỷ đồng lên (dự kiến) 2.250 tỷ đồng để triển khai thực hiện dự án đầu tư Khu công nghiệp Tây Phô Yên tại Thái Nguyên (trong đó Tổng công ty Viglacera - CTCP góp tối thiểu 51% vốn điều lệ).

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Viglacera để tiếp tục tham gia góp vốn vào CTCP Đầu tư Công nghiệp Viglacera nhằm triển khai các dự án khu công nghiệp, khu đô thị, khu nhà ở tại Thái Nguyên, Phú Thọ.

- Thông qua chủ trương thành lập Chi nhánh, pháp nhân mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác.

6.4 Thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn đánh giá mô hình hoạt động làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty: Giao cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt và chỉ đạo triển khai các công việc liên quan đến việc lựa chọn đơn vị tư vấn có uy tín đánh giá mô hình hoạt động của Tổng công ty để làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty.

Điều 7. ĐHĐCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Kế hoạch năm 2024

7.1 Thực hiện năm 2023

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/5/2023, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát (03 người):

+ Ông Trần Mạnh Hữu, Trưởng Ban: 92,67 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, Thành viên: 69,5 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Thắm, Thành viên: 65,8 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác:

Năm 2023 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.911,1 tỷ đồng/KH 1.310 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 146%). Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

7.2 Kế hoạch năm 2024

Mức thù lao/tiền lương bình quân kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 dự kiến:

| Chi tiêu | Đơn vị tính | Năm 2023 | | Kế hoạch năm 2024 |
|---|-------------|----------|-----------|-------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người) | Triệu đồng/ | 108 | 108 | 108 |

| Chi tiêu | Đơn vị tính | Năm 2023 | | Kế hoạch năm 2024 |
|-------------------------------------|-------------|----------|-----------|-------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| 2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người) | người/tháng | | | |
| - Ông Trần Mạnh Hữu | | 92,67 | 92,67 | 92,67 |
| - Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân | | 69,50 | 69,50 | 69,50 |
| - Bà Nguyễn Thị Thắm | | 65,80 | 65,80 | 69,50 |

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Thu nhập, quyền lợi khác và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty.

Điều 8. ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024

8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2023

| | |
|--|-----------------------------|
| 1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN: | 2.011.134.207.613 đồng |
| - Trích Quỹ Phát triển KHCN: | 100.000.000.000 đồng |
| 2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN: | 1.911.134.207.613 đồng |
| 3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: | 1.577.983.118.297 đồng |
| 4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST): | 1.577.983.118.297 đồng |
| <i>Tổng trích lập các quỹ, gồm:</i> | |
| - Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL): | 2.026.264.999 đồng |
| - Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (6,0% LNST): | 95.000.000.000 đồng |
| - Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29,92% LNST): | 472.169.353.298 đồng |
| 5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ: | 1.008.787.500.000 đồng |
| 6) Chia cổ tức: | |
| Vốn điều lệ chia cổ tức | 4.483.500.000.000 đồng |
| Chia cổ tức (22,5% vốn điều lệ): | 1.008.787.500.000 đồng |
| <i>Trong đó, cổ tức đã tạm ứng (10%) trong năm 2023 là:</i> | <i>448.350.000.000 đồng</i> |

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2024) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2024 dự kiến là 20%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 9. ĐHCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2024

9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2024

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 472.169.353.298 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại các địa phương (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hưng Yên, Yên Bái...).

9.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCV) năm 2023 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCV trong năm 2024:

- a. Số dư Quỹ phát triển KHCV được sử dụng tại 01/01/2023: 318.861.954.805 đồng
- b. Sử dụng quỹ phát triển KHCV trong năm 2023:
- + Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: 2.803.945.145 đồng
 - + Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: 4.731.992.019 đồng
 - + Hoạt động đào tạo: 7.270.280.000 đồng
- c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCV năm 2023: 100.000.000.000 đồng
- d. Số dư Quỹ Phát triển KHCV được sử dụng tại 31/12/2023: 404.055.737.641 đồng
- e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KHCV trong năm 2024:
- + Các đề tài KHCV do Viện NCPT Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera thực hiện.
 - + Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.
 - + Đầu tư hệ thống băng đỡ rót áp lực cao nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.
 - + Đầu tư bổ sung thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất công đoạn Đúc áp lực thấp - Mạ PVD của Công ty Sen vôi Viglacera
 - + Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.
 - + Tiếp tục triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.
 - + Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
 - + Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
 - + Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua việc khen thưởng cho các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ, ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ ... của công ty.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các nội dung liên quan

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty thuộc nhóm Big 4, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Điều 12. ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung Điều lệ và bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty

- Bổ sung chi tiết “Tur vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng” đối với ngành, nghề kinh doanh “Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan” (mã ngành 7110) hiện được quy định tại điểm 17, khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP. Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty sau khi bổ sung như Phụ lục 02 của Nghị quyết này.

- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh phù hợp với Điều lệ sửa đổi bổ sung.

Điều 13. ĐHĐCĐ thông qua giao dịch với các bên có liên quan trong năm 2024

- Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2024 giữa Tổng công ty Viglacera - CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Điều 14. ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty

Giao cho Hội đồng quản trị nghiên cứu, xem xét để phê duyệt và chỉ đạo triển khai các thủ tục có liên quan đến công tác chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty Viglacera; báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất để xem xét phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu.

Điều 15. ĐHĐCĐ phê duyệt số lượng và bầu thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 05 thành viên.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm những người có tên như sau:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn
- Ông Trần Ngọc Anh
- Bà Trần Thị Minh Loan
- Ông Nguyễn Trọng Hiền
- Ông Lê Bá Thọ

Điều 16. ĐHĐCĐ phê duyệt số lượng và bầu thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 03 thành viên.

2. Các thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm những người có tên như sau:

- Ông Trần Mạnh Hữu
- Bà Nguyễn Thị Thắm
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/5/2024.

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT;
- UBCKNN, SGDCK;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VP, Ban TK TCT.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Văn Tuấn

**NỘI DUNG CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP
CÔNG TY TNHH CHAO VIGLACERA VÀO TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP**

1. Hợp đồng sáp nhập có các nội dung chủ yếu bao gồm:
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty nhận sáp nhập: Tổng công ty Viglacera - CTCP, tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty bị sáp nhập: Công ty TNHH Chao Viglacera, tầng 8 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
 - Thủ tục và điều kiện sáp nhập; phương án sử dụng lao động; cách thức, thủ tục, thời hạn và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp của công ty bị sáp nhập thành cổ phần của công ty nhận sáp nhập; thời hạn thực hiện sáp nhập: Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty xem xét, quyết định phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.
2. Điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera không thay đổi (bao gồm nội dung được bổ sung theo mục 11 của Tờ trình này sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty thông qua).

Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập.
3. Giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý các tài sản, hoạt động hiện có của Công ty TNHH Chao Viglacera sau khi hoàn thành sáp nhập.
4. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty triển khai các hồ sơ, thủ tục để thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera, thực hiện thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty sau khi hoàn thành sáp nhập.

PHỤ LỤC 02:

**NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP
SAU KHI ĐƯỢC BỔ SUNG**

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|------------|--|-----------------|
| 1 | <p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none">+ Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua;+ Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua;+ Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại;+ Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng;+ Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại. | 6810 (chính) |
| 2 | <p>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none">- Tư vấn về môi trường (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);- Tư vấn chuyên giao công nghệ;- Nghiên cứu chuyên giao công nghệ sản xuất, thực hiện các dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định nguyên liệu, vật liệu xây dựng. | 7490 |
| 3 | <p>Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).</p> | 6619 |
| 4 | <p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị.</p> | 4669 |
| 5 | <p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành</p> | 4663 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| | nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Kinh doanh kính tiết kiệm năng lượng; | |
| 6 | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Sản xuất kính tiết kiệm năng lượng; | 3290 |
| 7 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp; | 4299 |
| 8 | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị thi công và dịch vụ vận tải; | 7730 |
| 9 | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ và công nhân kỹ thuật, công nhân sản xuất vật liệu xây dựng; đào tạo và giáo dục định hướng cho người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; | 8559 |
| 10 | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường); | 5610 |
| 11 | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường); | 5510 |
| 12 | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí; | 9329 |
| 13 | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ siêu thị; | 4719 |
| 14 | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm | 8299 |

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|-----|---|----------|
| | sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Xuất nhập khẩu kính tiết kiệm năng lượng; | |
| 15 | Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản. | 0899 |
| 16 | <p>Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Chỉ hoạt động định giá bất động sản tại sàn giao dịch); - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản; | 6820 |
| 17 | <p>Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng. | 7110 |

C.P. ★ IN